

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.12	0.7
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	5.15	7.3
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	5.00	6.4
USD/VND	25,391	-0.4
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.7	-0.6
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.8	-0.6

Theo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố, lãi suất VND bình quân liên ngân hàng tại kỳ hạn qua đêm (kỳ hạn chính chiếm khoảng 90% giá trị giao dịch) trong phiên 15/4 đã tăng lên 4,7%/năm– mức cao nhất kể từ trung tuần tháng 5/2023.

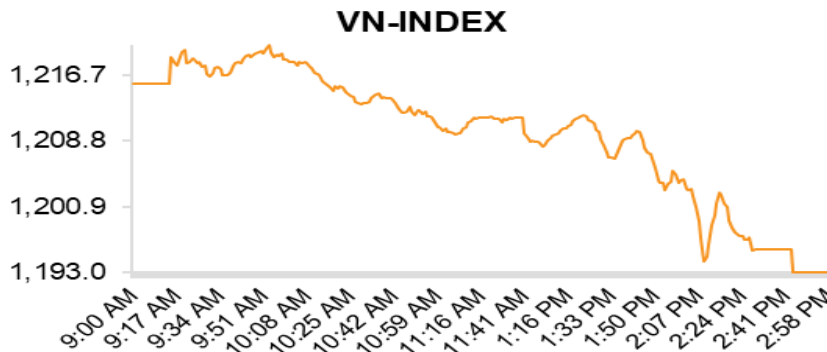
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,383.00	-0.3	10.2	19.5	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	84.94	-0.5	4.8	5.1	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	89.56	-0.5	4.9	5.7	
Thép (USD/tấn)	502.5	0.1	-6.1	-10.2	
Thịt heo (USD/kg)	2.1	-0.7	2.9	7.6	
Phân urea (USD/tấn)	312.0	3.1	-14.5	2.3	

Giá heo hơi tại 3 miền tăng 1.000 đồng/kg, giao động trong mức giá từ 59.000 - 62.000 đồng/kg.

Thị trường vốn và Vĩ mô		
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	37,799	0.2
NASDAQ	17,714	0.0
S&P500	7,862	0.5
FTSE 100	17,882	0.6
Nikkei 225	37,962	-1.3
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,565	1.5
KOSPI Index	2,584	-1.0

1) Ý kiến của chủ tịch Fed ngày 16/4 cho thấy 1) Lạm phát đã gây ra sự không chắc chắn về việc Fed có thể cắt giảm lãi suất vào cuối năm nay hay không; 2) Fed có thể duy trì mức lãi suất cao hơn; 3) Có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn để lấy lại niềm tin vào việc lạm phát sẽ giảm đúng như kỳ vọng của thị trường.
2) Dữ liệu lạm phát ở Anh giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 9/2021 là 3,2% trong tháng 3, nhưng vẫn cao hơn so với dự báo là 3,1%. Giá thực phẩm tăng ít hơn so với cùng kỳ giảm áp lực lạm phát, nhưng giá nhiên liệu lại tăng cao hơn.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.4	-1.2%	229.3	3.8
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4	-0.1%	77.1	3.2
Năng lượng	1.6	-2.3%	19.5	1.5
Tài chính	44.6	-2.2%	12.5	1.9
Chăm sóc sức khỏe	0.8	0.2%	16.1	2.4
Công nghiệp	8.5	-1.6%	70.6	2.7
Công nghệ thông tin	3.3	-1.4%	24.2	5.4
Vật liệu xây dựng	8.9	-2.5%	30.3	1.9
Bất động sản	14.2	-2.3%	61.7	1.6
Dịch vụ tiện ích	6.1	-0.6%	17.2	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Tâm lý nhà đầu tư rơi vào vùng tiêu cực khi lực cầu bắt đáy không còn xuất hiện, điều này dẫn đến áp lực bán tháo vào nửa cuối của phiên giao dịch. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1193,01 điểm (-22,67 điểm ~ 1,86%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 137/348.

Chỉ số xuất hiện cây nến đỏ thân dài, phủ định đi cây nến doji rút chân trước đó với thanh khoản thấp. Phiên giao dịch bulltrap xuất hiện ngày 16/4 với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên, sẽ tạo áp lực lên thị trường khi khối lượng hàng về vào phiên 19/4 tới đây. Trong ngắn hạn, thị trường vẫn đang trong xu hướng tiêu cực, nhà đầu tư không nên sử dụng đòn bẩy trong bối cảnh hiện tại. Ngưỡng hỗ trợ của thị trường được xác định quanh mốc 1160 +/- 10 điểm.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index						
RSI	Bollinger band	Thanh khoản chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ-Kháng cự	Mô hình nến
↓	↓	→	↓	↓	→	↓

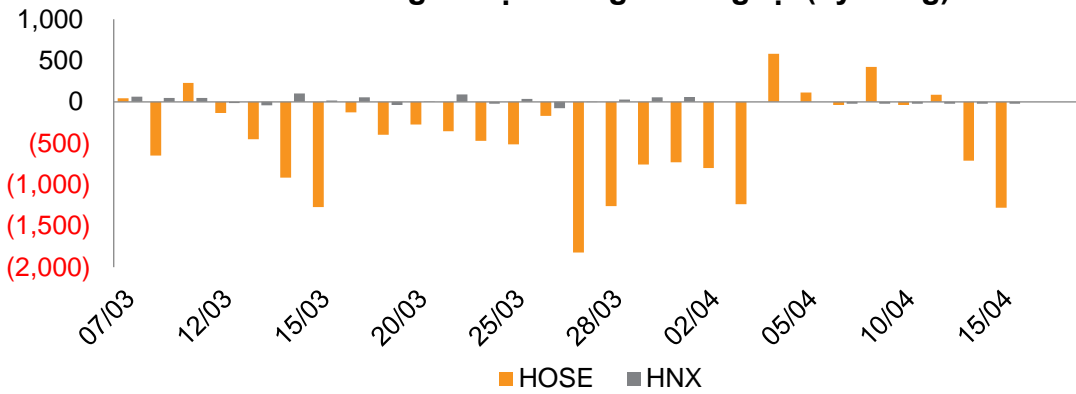
Định giá P/E

Nhận định



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 17.x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.

Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 992 tỷ đồng tập trung vào FUEVFVND (-339,8 tỷ), VHM (-145,6 tỷ), SHB (-94,9 tỷ), MSN (-67,4 tỷ), VIC (-66 tỷ), VRE (-50,9 tỷ), MSB (-42,4 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào VNM (106,2 tỷ), GMD (62,1 tỷ).